

Bản án số: 332/2022/HS-ST
Ngày: 19 – 12 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nguyệt.

Ông Nguyễn Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 365/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 345/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc K, sinh năm 2000 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1979 và bà Trần Thị L, sinh năm 1980; tiền án: tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/4/2022, bị Cơ quan CSĐT Công an quận T khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị can Huỳnh Quốc K về tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 BLHS.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/3/2022; Có mặt.

Bị hại:

1. Kpã T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Làng P, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Thành T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện T, An Giang. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

3. Nguyễn Văn Vũ L, sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, huyện M, An Giang. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

4. Gia U, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn T, huyện L, tỉnh Bình Thuận. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

5. Trần Chí L, sinh năm 1998; nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

6. Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1994; nơi cư trú: 232/12 tổ 74, khu 5, phường T, thành phố M, Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trịnh Thị S, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 20, xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; Tạm trú: 1/31 khu phố L2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Ông Phạm Công T, sinh năm 1973; nơi cư trú: 1/893 khu phố L2, phường G, thành phố A, Bình Dương; Tạm trú: 1/893 khu phố L2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1975; nơi cư trú: khu phố L2, phường G, thành phố A, Bình Dương; Tạm trú: 1/457 khu phố L2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Thuý N, sinh năm 1984; nơi cư trú: khu phố T, phường X, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 17, xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Ông Lê Khắc T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, Thanh Hóa. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh An Giang. Có yêu cầu xét xử vắng mặt

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 2001; nơi cư trú: D128A khu 5 phường T, thành phố M, Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Quốc K không có nghề nghiệp, sống lang thang không có chỗ ở ổn định. Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định lên mạng xã hội tìm kiếm và làm quen với những người đồng giới để chiếm đoạt tài sản bán tiêu xài cá nhân.

Thực hiện ý định trên, K sử dụng tài khoản Zalo tìm kiếm, làm quen với Kpă T, sinh năm 1998 tại tỉnh Gia Lai. Ngày 04/3/2022, K đến phòng trọ của T

tại D5/22 khu phố B2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương để chơi. Sau khi quan hệ đồng tính, K giả vờ mượn xe mô tô kiểu dáng Vario màu vàng đen, biển số 81P1-391.29 của T đi mua đồ ăn thì được T đồng ý. Sau khi nhận xe K điều khiển chạy đi một đoạn rồi dừng lại kiểm tra phát hiện bên trong cốp xe có 01 chứng minh nhân dân mang tên Kpã T và 01 hợp đồng mua bán xe nên K điều khiển xe chạy đến tiệm cầm đồ Hải Phát tại 1/893 đường Thuận Giao 17 khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và cầm cố xe mô tô 81P1-391.2901 cùng với 01 chứng minh nhân dân mang tên Kpã T và 01 hợp đồng mua bán xe với giá 20.000.000 đồng. Sau đó, K chặn tài khoản Zalo với T rồi bỏ trốn.

Đến ngày 11/3/2022, K tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo để làm quen với Nguyễn Thành T, sinh ngày 15/5/2001 tại tỉnh An Giang và đến phòng trọ của T tại A12/19 khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chơi. Sau khi quan hệ đồng tính, lợi dụng lúc T đi vào nhà vệ sinh, K lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 01 xe mô tô kiểu dáng SH Mode màu xám, biển số 67C1-809.44 rồi điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Hưng Phát tại 1/194 đường 22 tháng 12, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và bán 01 điện thoại hiệu Iphone 11 với giá 6.000.000 đồng. Sau khi bán xong điện thoại, K tiếp tục điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Anh Phát địa chỉ 1/33 đường Thuận Giao 17 khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và cầm cố chiếc xe máy 67C1-809.44 cùng với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành T, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn B (được để trong cốp xe) với giá 35.000.000 đồng rồi bỏ trốn.

Quá trình điều tra, xác định Huỳnh Quốc K còn thực hiện những hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và thành phố Thủ Dầu Một, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 13/02/2022, Huỳnh Quốc K sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin kết bạn với Gia U, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Thuận để làm quen và hẹn gặp nhau tại một quán trà sữa tên Ku Pi tại khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Tại đây, cả hai thống nhất cùng nhau đi Vũng Tàu chơi. Lúc này, U điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 125i, màu sơn: trắng, biển số 86B7 – 460.95 chở K ngồi sau đi đến khu vực bãi sau của thành phố Vũng Tàu. Khi đến nơi cả hai đến thuê phòng số 303 của khách sạn Valentine tại 6/3, đường Phan Văn Trị, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để nghỉ ngơi. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/02/2022, lợi dụng U đi vệ sinh, K lấy túi xách của U bên trong có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A51, màu xanh – ngọc, 01 Căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (bản phô tô) đều đứng tên Gia U và 01 chìa khóa xe rồi xuống khu vực để xe của khách sạn điều khiển xe mô tô biển số 86B7 – 460.95 bỏ trốn.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, K điều khiển xe đến tiệm cầm đồ “Cường 2” tại khu phố Thị Vải, Phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –

Vũng Tàu để cầm chiếc xe SH cùng với 01 Căn cước công dân mang tên Gia U và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy bản photo với số tiền 30.000.000 đồng. Sau đó, K đón xe về Bình Dương. Trên đường đi, K đã vứt bỏ hợp đồng cầm cố tài sản, 01 Giấy phép lái xe mang tên Gia U và đi đến cửa hàng điện thoại (không nhớ tên cửa hàng, địa chỉ ở đâu) để cầm điện thoại Samsung, loại Galaxy A51, màu xanh – ngọc của U với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi có được tiền từ việc chiếm đoạt tài sản của U thì K đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ 2: Vào khoảng tháng 01/2022, Huỳnh Quốc K sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin kết bạn với Trần Chí L, sinh năm 1998 tỉnh cà Mau để làm quen. Ngày 22/02/2022, K đến phòng trọ của L tại khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, Bình Dương để chơi và quan hệ đồng giới rồi ngủ lại qua đêm. Đến ngày 23/02/2022, khi L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario 150, màu sơn: trắng - đen, biển số 69K1-399.47 đi làm, thì K phát hiện 01 chìa khóa phụ của xe mô tô biển số 69K1-399.47 của L cất ở tủ trong phòng trọ nên đã lấy trộm chiếc chìa khóa này nhằm tìm cơ hội để lấy trộm xe mô tô gắn biển số 69K1-399.47. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, L đi làm về và đưa xe mô tô biển số 69K1-399.47 cho K điều khiển chở L đi ăn, trên đường đi về thì K rủ L đi chơi ở thành phố Thủ Dầu Một và nói L về nhà thay quần dài để đi thì L đồng ý. K chở L về đến trước dãy trọ rồi tắt máy đưa lại chìa khóa xe cho L. Khi thấy L đã đi vào trong phòng trọ, lúc này K lấy chìa khóa phụ đã trộm trước đó cắm vào ổ khóa xe để máy và điều khiển xe mô tô biển số 69K1-399.47 của L bỏ trốn. Sau khi chiếm đoạt xe, K điều khiển xe đi đến tiệm cầm đồ Minh Hoàng Phát thuộc khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An để cầm cố xe mô tô trên cùng với 01 chứng minh nhân dân tên Trần Chí L, 01 tờ hợp đồng mua bán xe và Chứng nhận bảo hiểm xe với số tiền 22.000.000 đồng. Ngoài ra, bên trong cốp xe có số tiền mặt 1.500.000 đồng thì K cũng đã chiếm đoạt sử dụng hết vào tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ 3: Vào khoảng đầu tháng 2/2022, Huỳnh Quốc K sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin kết bạn Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Dương. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 02/3/2022, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH125i ABS 2020, màu trắng – đen, biển số 67L2-619.32 đến phòng trọ của T tại hẻm 273 Nguyễn Đức Thuận, khu phố 6, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để chơi và ngủ lại qua đêm. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 03/03/2022, K thức dậy nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150c, màu sơn: đỏ - đen, gắn biển số 61B2-260.35 của T nên đã nói dối mượn xe mô tô biển số 61B2-260.35 với T để đi mua đồ ăn về ăn thì được T đồng ý và để lại xe mô tô SH biển số 67L2 - 619.32. Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô của T thì K điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Hoa Đào có tại số 61/7 tổ 15, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để cầm cố xe mô tô trên cùng với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Nguyễn Văn H với số tiền là 18.000.000 đồng, số tiền này K đã tiêu xài cá nhân hết.

Do không thấy K mang xe về trả lại và cũng không liên lạc được với K. Ngày 21/3/2022, Trung đến Công an phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một trình báo sự việc, đồng thời giao nộp cho cơ quan công an 01 xe mô tô SH, biển số 67L2 - 619.32 mà K đã bỏ lại phòng trọ của T. Sau đó, Công an phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một chuyển hồ sơ Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Dầu Một thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Do có liên quan đến vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, Bình Dương nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Dầu Một đã chuyển giao vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH125i ABS 2020, màu trắng – đen, biển số 67L2-619.32 đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, xác định: Vào khoảng cuối tháng 2/2022, Huỳnh Quốc K sử dụng tài khoản Zalo kết bạn và làm quen với Nguyễn Văn Vũ L, sinh năm 1998 tại ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh An Giang. Ngày 28/02/2022, K đến phòng trọ của L tại địa chỉ 131/3 khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, Bình Dương thì thấy có 01 chìa khóa remote phụ của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH125i ABS 2020, màu trắng – đen, biển số 67L2-619.32 của L để trên bàn nên đã lén lút lấy trộm. Ngày 02/3/2022, K đến cửa hàng Điện máy xanh tại 14/4 khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, Bình Dương là nơi làm việc của L. K lợi dụng khu vực để xe nhân viên ở kế bên cửa hàng không có người trông coi, K dùng chìa khóa remote phụ đã lấy trộm được ở phòng trọ của L rồi lén lút chiếm đoạt mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH125i ABS 2020, màu trắng – đen, biển số 67L2-619.32 của L. Do xe không có giấy tờ nên K không thể đem xe đi cầm cố được. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô biển số 67L2-619.32 của L đến nhà của Nguyễn Hoàng T tại phòng trọ địa chỉ hẻm 273 Nguyễn Đức Thuận, khu phố 6, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để chơi và thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vũng Tàu đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Quốc K về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS và chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bến Cát đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Quốc K về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS và chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Quốc K về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS và chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An để điều tra theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản vào ngày 24/03/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận như sau:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn: Đen – Vàng, số máy: KF41E2402618, số khung: MH1KF4126MK398706, gắn biển số 81P1-391.29 có giá trị là 48.000.000 đồng.

01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, dung lượng 64GB có giá trị là 10.000.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Model, màu sơn: Bạc – Đen; số máy: JK01E0157721; số khung: RLHJK011XMZ628395; gắn biển số 67C1-809.44 có giá trị là 65.000.000 đồng. Tổng giá trị là 75.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản vào ngày 05/07/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH125i ABS 2020, số máy: 1024864, số khung: 002356, màu sơn: trắng đen, gắn biển số 67L2-619.32 có giá trị là 86.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản vào ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 125i, màu sơn: trắng, gắn biển số 86B7 – 460.95 có giá trị 72.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 có giá trị 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 73.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn: trắng - đen, gắn biển số 69K1 – 399.47 có giá trị là 52.330.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150c, màu sơn: đỏ - đen, gắn biển số 61B2 - 260.35 có giá trị là 40.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 357/CT-VKS-TA ngày 28-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Quốc K về các tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 3 Điều 173 và tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 3 Điều 173; khoản 2 Điều 174 điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Quốc K, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc K từ 09 năm đến 10 năm tù về tội trộm cắp tài sản và từ 03 năm đến 04 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn: Đen – Vàng, số máy: KF41E2402618, số khung: MH1KF4126MK398706, gắn biển số 81P1-391.29 kèm theo 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Kpă T thu hồi được trong vụ án. Qua điều tra, xác định đây là tài sản hợp pháp của Kpă T nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại. Bị hại Kpă T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với 01 mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Model, màu sơn: Bạc – Đen; số máy: JK01E0157721; số khung: RLHJK011XMZ628395; gắn biển số 67C1-809.44 kèm theo 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thành T và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy của xe mô tô biển số 76C1-809.44 mang tên Nguyễn Văn B thu hồi được trong vụ án. Qua điều tra, xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1973, HKTT: Ấp Vĩnh Thọ, xã Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang là cha ruột của bị hại Nguyễn Thành T đưa xe cho T sử dụng làm phương tiện đi lại nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại là có căn cứ. Bị hại Nguyễn Thành T đã nhận lại tài sản và yêu cầu bị cáo Huỳnh Quốc K bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt nhưng không thu hồi được là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen theo kết luận định giá tài sản là 10.000.000 đồng nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho bị hại.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH125i ABS 2020, số máy: 1024864, số khung: 002356, màu sơn: trắng đen, gắn biển số 67L2-619.32; 01 (một) chìa khoá xe mô tô, loại chìa remote có ghi chữ HONDA cùng 01 (một) thẻ nhựa màu trắng bên trên ghi số: 145874911% thu hồi được trong vụ án. Qua điều tra, xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Vũ L nên Cơ quan CSĐT Công an Thuận An đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại là có căn cứ. Bị hại Nguyễn Văn Vũ L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 125i, màu sơn: trắng, số máy: JF95E0053045, số khung: 9500LY042075 gắn biển số 86B7 – 460.95; 01 Căn cước công dân và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy (bản chứng thực, sao y) mang tên Gia U thu hồi được trong vụ án. Qua điều tra, xác định đây là tài sản hợp pháp của bị hại Gia U nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại là có căn cứ. Bị hại Gia U đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn: trắng – đen; số máy: KF41E2245767, số khung: MH1KF4123MK241747 gắn biển số 69K1 – 399.47; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân có tên Trần Chí L, 01 (một) Hợp đồng mua bán xe máy số 003812; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe máy thu hồi được trong vụ án. Qua điều tra, xác định đây là tài sản hợp pháp của bị hại Trần Chí L nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã trả lại tài sản nêu trên cho bị hại là có căn cứ. Bị hại Trần Chí L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu sơn: đỏ - đen, số máy: G3D4E1035796; số khung: RLCUG1010LY264760, gắn biển số 61B2 - 260.35 mà bị can Huỳnh Quốc K đã chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Hoàng T không thu hồi được. Qua điều tra, xác định tài sản nêu trên do Nguyễn Văn H, sinh năm 2001, HKTT: D128A khu 5 phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương đứng tên sở hữu. Qua làm việc, ông H cho biết xe mô tô nêu trên là do H đứng tên giúp cho anh trai H tên Nguyễn Hoàng T. Bị hại T yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của xe mô tô nêu trên theo kết luận định giá tài sản là 40.000.000 đồng nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Trịnh Thị S, sinh năm 1982, HKTT: Xóm 20, xã Xuân Tín, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa là chủ cửa hàng dịch vụ cầm đồ Anh Phát, địa chỉ: 1/31, khu phố Hoà Lâm 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã cầm cố chiếc xe mô tô gắn biển số 67C1 – 809.44 cho bị cáo K với số tiền 35.000.000 đồng. Bà S đã tự nguyện giao nộp lại xe mô tô trên để hỗ trợ điều tra và có yêu cầu bị can K bồi thường lại số tiền 35.000.000 đồng đã nhận khi cầm cố tài sản nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho bà S.

- Ông Phạm Công T, sinh năm 1973, HKTT: 1/893 khu phố Hòa Lâm 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, Bình Dương là chủ tiệm cầm đồ Hải Phát, có địa chỉ 1/893, khu phố Hoà Lâm 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã cầm cố chiếc xe mô tô gắn biển số 81P1 – 391.29 cho bị can K với số tiền 20.000.000 đồng. Ông T đã tự nguyện giao nộp lại xe mô tô trên để hỗ trợ điều tra và có yêu cầu bị can K phải bồi thường lại số tiền 20.000.000 đồng đã nhận khi cầm cố tài sản nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho ông T.

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1975, HKTT: khu phố Hòa Lâm 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An là chủ tiệm cầm đồ Minh Hoàng Phát, có địa chỉ: 1/457, khu phố Hoà Lâm 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã cầm cố chiếc xe mô tô gắn biển số 69K1 – 399.47 với số tiền 22.000.000 đồng. Ông H đã tự nguyện giao nộp lại xe mô tô trên để hỗ trợ điều tra và có yêu cầu bị can K phải bồi thường lại số tiền 22.000.000 đồng đã nhận khi cầm cố tài sản nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho ông H.

- Bà Nguyễn Thị Thuý N, sinh năm 1984, HKTT: khu phố Mỹ Tân, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là chủ cửa hàng cầm đồ có tên “Cường 2”, địa chỉ: khu phố Thị Vải, Phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã cầm cố chiếc xe mô tô gắn biển số 86B7 – 460.95 với số tiền 30.000.000 đồng. Bà N đã tự nguyện giao nộp lại xe mô tô trên để hỗ trợ điều tra và có yêu cầu bị can K phải bồi thường lại số tiền 30.000.000 đồng đã nhận cầm cố tài sản nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho bà N.

- Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1991, HKTT: Xóm 17, xã Xuân Tiến, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa là chủ tiệm Tiệm cầm đồ Hoa Đào có địa chỉ số 61/7 tổ 15, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã cầm cố xe mô tô gắn biển số 61B2-260.35 của bị can K với số tiền là 18.000.000 đồng. Quá thời hạn cầm cố nhưng không thấy K chuộc xe nên bà Thuý đã thanh lý bán cho khách (không rõ lai lịch, địa chỉ) nên không thu hồi được tài sản.

- Bị cáo Huỳnh Quốc K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt và trách nhiệm bồi thường dân sự cho bị hại mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, thành phố Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tại thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Để đảm bảo việc xét xử có lợi cho bị cáo nên cơ quan điều tra công an thị xã Bến Cát, Thành phố Thủ Dầu Một và thành phố Vũng Tàu chuyển hồ sơ để cơ quan điều tra thành phố Thuận An nhập vụ án để điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tỉnh Bình Dương truy tố các hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp.

[2] Quá trình chuẩn bị xét xử bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, những người yêu cầu xét xử vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin vắng mặt của họ tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Quốc K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2022 đến ngày 11/3/2022 với thủ đoạn lên mạng xã hội tìm kiếm và làm quen với những người đồng giới để lợi dụng sự sợ hãi của họ và có hành vi gian dối để họ tin và giao tài sản để bị cáo chiếm đoạt tài sản của họ mang đi cầm cố cho các tiệm cầm đồ lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể như sau:

Ngày 14/02/2022, tại phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo đã vi lén lút chiếm đoạt của ông Gia U 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 125i, biển số 86B7 – 460.95, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A51 màu: xanh – ngọc và 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 74.000.000 đồng.

Ngày 23/02/2022, tại phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã vi lén lút chiếm đoạt của ông Trần Chí L 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 150, màu sơn: trắng - đen, biển số 69K1-399.47 và 1.500.000 đồng tiền mặt. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 53.830.000 đồng.

Ngày 02/3/2022, tại phường Bình Hòa, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Vũ L là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH125i ABS 2020 màu sơn: trắng – đen, biển số 67L2-619.32 trị giá là 86.000.000 đồng.

Ngày 11/3/2022, tại phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Thành T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu: đen, dung lượng 64GB; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode màu xám, biển số 67C1-809.44 trị giá là 75.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt trong các vụ trộm là 288.830.000 đồng

Ngày 03/3/2022, tại phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo có hành vi gian dối để Nguyễn Hoàng T tin tưởng giao xe cho bị cáo đi mua đồ ăn sau đó chiếm đoạt tài sản của ông Trung là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150c, màu sơn: đỏ - đen, biển số 61B2-260.35 trị giá là 40.000.000 đồng.

Ngày 04/3/2022, tại phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo có hành vi gian dối để ông Kpă T tin tưởng giao xe cho bị cáo đi mua đồ ăn sau đó chiếm đoạt tài sản của ông T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario màu: vàng đen, biển số 81P1-391.29 trị giá là 48.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt trong các vụ lừa đảo là 88.000.000 đồng

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 và tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Do đó, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về các tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tư lợi, bị cáo cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm

đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử đã áp dụng tình tiết định khung đối với giá trị các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại nên không áp dụng tình tiết tăng nặng cho bị cáo.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng T 40.000.000đồng, bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành T 10.000.000đồng; bồi thường cho bà Trịnh Thị S số tiền 35.000.000đồng; bồi thường cho ông Phạm Công T số tiền 20.000.000đồng; bồi thường cho ông Phạm Văn H số tiền 22.000.000đồng và bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thuý N số tiền 30.000.000đồng. Đề nghị này của Kiểm sát viên là phù hợp, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường số tiền trên cho họ.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với các tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại đã được thu hồi nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại là phù hợp

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a Khoản 3 Điều 173; điểm c Khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Quốc K.

- Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản và tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc K 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản và 03(ba) năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc K có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng T số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc K có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Thành T số tiền 10.000.000đ (mười mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc K có trách nhiệm bồi thường cho bà Trịnh Thị S số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc K có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Phạm Công T số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc K có trách nhiệm bồi thường cho ông Phạm Văn H số tiền 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc K có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thúy N số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Quốc K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự và 7.850.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em